

Số: 2293/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 05 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 và năm 2022 nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 của Quốc hội Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương cho các địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 về phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 22/8/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 22/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1909/LĐTĐBXH-BTXH ngày 26/8/2022 và Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 178/TTr-SKHĐT ngày 30/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Giao kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, với tổng số tiền: 1.319.234.750.000 đồng (*Một nghìn ba trăm mười chín tỷ, hai trăm ba mươi bốn triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng*), trong đó:

- Ngân sách trung ương: 1.175.609.000.000 đồng;
- Ngân sách tỉnh: 143.625.750.000 đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

2. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công nguồn ngân sách trung ương năm 2022 để thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh, với tổng số tiền: 397.937.000.000 đồng (*Ba trăm chín mươi bảy tỷ, chín trăm ba mươi bảy triệu đồng*), trong đó:

- Tiểu dự án 1, Dự án 1 (*hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo*): 375.107.000.000 đồng.
- Tiểu dự án 1, Dự án 4 (*Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững*): 21.735.000.000 đồng.
- Tiểu dự án 3, Dự án 4 (*Hỗ trợ việc làm bền vững*): 1.095.000.000 đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo)

* Ghi chú: Đối với các dự án do các đơn vị khối tỉnh làm chủ đầu tư sẽ phân bổ kế hoạch vốn sau khi đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định.

3. Phê duyệt danh mục, mức vốn và giao nhiệm vụ lập, trình cấp thẩm quyền phê duyệt các dự án đầu tư của Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đã được HĐND tỉnh thông qua tại Phụ lục III Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 20/7/2022, như sau:

(Chi tiết tại Phụ lục III kèm theo)

* Ghi chú: danh mục các dự án sẽ được phân bổ chi tiết kế hoạch vốn trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn năm 2022 sau khi đã đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp Ban Dân tộc căn cứ tổng nguồn vốn đầu tư phát triển được Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh giao hằng năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giao chỉ tiêu, kế hoạch vốn cho các địa phương, đơn vị theo quy định.

2. Các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm:

a) Đối với Tiểu dự án 1, Dự án 1 (Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng - kinh tế xã hội các huyện nghèo):

- Căn cứ nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh được giao tại các Phụ lục, UBND các huyện thuộc Chương trình khẩn trương xây dựng danh mục chi tiết công trình sử dụng kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn thực hiện Tiểu dự án 1, Dự án 1 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo trình HĐND cấp huyện phê duyệt để thực hiện; gửi danh mục công trình đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được HĐND cấp huyện phê duyệt cho Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, theo dõi, báo cáo HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Bộ, ngành Trung ương theo quy định (Lưu ý: các danh mục công trình đầu tư phải đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và nội dung hỗ trợ tại Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản quy định liên quan).

- Căn cứ tổng vốn ngân sách trung ương năm 2022 được phân bổ, UBND các huyện thuộc Chương trình chỉ đạo, triển khai thực hiện các thủ tục liên quan về đầu tư các công trình, dự án theo đúng quy định về quản lý đầu tư trong Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững. Phân bổ chi tiết nguồn vốn theo danh mục công trình đã đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định và bố trí vốn ngân sách địa phương (cấp huyện, xã), huy động khác (nếu có) để đối ứng theo tỷ lệ, mức quy định; báo cáo kết quả phân bổ vốn kế hoạch năm 2022 về UBND tỉnh và các Sở, ngành liên quan theo quy định.

- UBND các huyện thuộc Chương trình chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả và thực hiện thanh, quyết toán theo quy định. Định kỳ hàng tháng, báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư cho các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp theo dõi, báo cáo UBND tỉnh, Bộ ngành Trung ương theo quy định.

b) Đối với Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 4:

- Căn cứ nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh được giao tại các Phụ lục, giao Sở Lao động- Thương binh và Xã hội (cơ quan chủ trì Dự án 4 theo quy định tại Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 22/8/2022) chủ trì, phối hợp Trường Cao đẳng Quảng Nam, Trường cao đẳng Y tế Quảng Nam, Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Nam và các Sở, Ban, ngành, đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, đánh giá hiện trạng công trình và xây dựng danh mục chi tiết các dự án sử dụng kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 2021-2025 để thực hiện Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 4 của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững (bao gồm các dự án năm 2022 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Phụ lục III Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 20/7/2022), báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt để thực hiện.

- Đối với các dự án khởi công năm 2022 tại Phụ lục III: giao Trường Cao đẳng Quảng Nam, Trường Cao đẳng y tế Quảng Nam và Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Nam (chủ đầu tư) phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng các công trình đầu tư sửa chữa, nâng cấp, báo cáo UBND tỉnh trước khi trình phê duyệt dự án, đảm bảo khả năng cân đối ngân sách và triển khai thực hiện dự án theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật khác có liên quan; giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thường trực HĐND tỉnh phương án phân bổ vốn trong năm 2022 (sau khi đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định) trước khi trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định phân bổ vốn.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, giám sát, đôn đốc các địa phương, đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ các thủ tục liên quan về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đảm bảo đúng quy định, đạt tiến độ, kế hoạch yêu cầu; kịp thời báo cáo, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết các phát sinh, vướng mắc (nếu có)

4. Đề nghị Hội đồng nhân dân cấp huyện tăng cường giám sát việc thực hiện của Ủy ban nhân dân cùng cấp; phê duyệt danh mục chi tiết công trình đầu tư công trung hạn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn phù hợp với khả năng cân đối ngân sách, đảm bảo hiệu quả, chất lượng, hạn chế đầu tư dàn trải, không để xảy ra lãng phí trong đầu tư, nợ đọng xây dựng cơ bản. Đồng thời tránh chồng chéo, trùng lặp phạm vi, đối tượng, nội dung hỗ trợ với 02 Chương trình mục tiêu quốc gia còn lại trên cùng địa bàn theo chỉ đạo của trung ương

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể cấp tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Quảng Nam; Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam; Giám đốc Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Nam; Thường trực HĐND, Chủ tịch UBND các huyện, các đơn vị có tên tại các Phụ lục và thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP, các Bộ: KH và ĐT, Tài chính, LĐ-TB&XH;
- TT TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP;
- Lưu VT, KTTH, KTN, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn

Phụ lục I
GAO KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2025
(Kèm theo Quyết định số 2293 /QĐ-UBND ngày 05 / 9 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên dự án	Huyện						Trường Cao đẳng Quảng Nam, Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam	Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Nam	Giai đoạn 2021-2025
		Tây Giang	Phước Sơn	Nam Trà My	Bắc Trà My	Đông Giang	Nam Giang			
TỔNG VỐN THỰC HIỆN		224.877.920.029	197.619.990.329	200.989.373.306	207.765.997.497	192.509.128.511	197.619.990.328	83.319.800.000	14.532.550.000	1.319.234.750.000
I	VỐN ĐẦU TƯ NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG	200.783.857.169	176.446.419.937	179.454.797.595	185.505.354.907	171.883.150.456	176.446.419.936	72.452.000.000	12.637.000.000	1.175.609.000.000
1	Dự án 1. Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng KTXH các huyện nghèo	200.783.857.169	176.446.419.937	179.454.797.595	185.505.354.907	171.883.150.456	176.446.419.936	-	-	1.090.520.000.000
2	Dự án 4. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững							72.452.000.000	12.637.000.000	85.089.000.000
a	Tiểu dự án 1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn							72.452.000.000		72.452.000.000
b	Tiểu dự án 3. Hỗ trợ việc làm bền vững								12.637.000.000	12.637.000.000
II	VỐN ĐỐI ỨNG NGÂN SÁCH TỈNH	24.094.062.860	21.173.570.392	21.534.575.711	22.260.642.590	20.625.978.055	21.173.570.392	10.867.800.000	1.895.550.000	143.625.750.000
1	TDA1- DỰ ÁN 1 (huyện nghèo) Ngân sách tỉnh 12%	24.094.062.860	21.173.570.392	21.534.575.711	22.260.642.590	20.625.978.055	21.173.570.392			130.862.400.000
2	TDA1- DỰ ÁN 4 (02 trường CĐ) Ngân sách tỉnh 15%							10.867.800.000		10.867.800.000
3	TDA3- DỰ ÁN 4 (TT DVVL) Ngân sách tỉnh 15%								1.895.550.000	1.895.550.000

Phụ lục II

PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022 ĐỂ THỰC HIỆN TIÊU DỰ ÁN 1 - DỰ ÁN 1 VÀ TIÊU DỰ ÁN 1, TIÊU DỰ ÁN 3 - DỰ ÁN 4 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

(Kèm theo Quyết định số 2293 /QĐ-UBND ngày 05 / 9 /2022 của UBND tỉnh Quảng Nam)

ĐVT: Đồng

STT	Đơn vị, địa phương	Kế hoạch vốn ĐTPPT năm 2022 được phân bổ	Ghi chú
A	B	1	2
		397.937.000.000	
I	Tiểu dự án 1, Dự án 1 (hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo)	375.107.000.000	
1	Tây Giang	69.063.777.199	
2	Phước Sơn	60.692.410.266	
3	Nam Trà My	61.727.204.234	
4	Nam Giang	60.692.410.266	
5	Đông Giang	59.122.778.966	
6	Bắc Trà My	63.808.419.069	
II	Tiểu dự án 1, Dự án 4 (Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững):	21.735.000.000	
1	Trường Cao đẳng Quảng Nam và Trường Cao đẳng y tế Quảng Nam	21.735.000.000	Kế hoạch vốn năm 2022 sẽ được phân bổ chi tiết cho từng danh mục dự án khi đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định
III	Tiểu dự án 3, Dự án 4 (Hỗ trợ việc làm bền vững)	1.095.000.000	
1	Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Nam	1.095.000.000	

Phụ lục III

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN TIÊU DỰ ÁN 1 VÀ TIÊU DỰ ÁN 3 CỦA DỰ ÁN 4 NĂM 2022 TRONG CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số 2293 /QĐ-UBND ngày 05 / 9 /2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam)

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên dự án/Danh mục công trình	Địa điểm đầu tư	Dự kiến tổng mức đầu tư	Dự kiến kế hoạch vốn ngân sách trung ương năm 2022
A	TIÊU DỰ ÁN 1 - DỰ ÁN 4		46.539.000.000	Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn năm 2022 sau khi đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định
I	TRƯỜNG CAO ĐẲNG QUẢNG NAM		24.547.000.000	
1	Đầu tư xây mới hạng mục, công trình		3.600.000.000	
a)	Khởi các công trình vệ sinh cho các cơ sở đào tạo thuộc Trường: Trung tâm đào tạo miền núi Quảng Nam (tại huyện Nam Giang) - 2 công trình	Trung tâm đào tạo miền núi Quảng Nam (tại huyện Nam Giang)	1.800.000.000	
b)	Khởi các công trình vệ sinh cho các cơ sở đào tạo thuộc Trường: Trung tâm đào tạo Bắc Quảng Nam (tại thị xã Điện Bàn) - 2 công trình	Tại Trung tâm đào tạo Bắc Quảng Nam (tại thị xã Điện Bàn)	1.800.000.000	
2	Cải tạo, nâng cấp hạng mục công trình		20.947.000.000	
a)	Cải tạo ký túc xá nam Trung tâm đào tạo miền núi Quảng Nam (tại huyện Nam Giang)	Tại Trung tâm đào tạo miền núi Quảng Nam (tại huyện Nam Giang)	9.387.000.000	
b)	Cải tạo Ký túc xá HS, SV khu 1, 2 cơ sở Hùng Vương	Tại cơ sở số 431, Hùng Vương, thành phố Tam Kỳ	8.860.000.000	
c)	Cải tạo, nâng cấp các công trình nhà xưởng, khu lý thuyết ở Trung tâm đào tạo Bắc Quảng Nam (tại thị xã Điện Bàn)	Trung tâm đào tạo Bắc Quảng Nam (tại thị xã Điện Bàn)	2.700.000.000	
II	TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ QUẢNG NAM		21.992.000.000	
1	Mua sắm trang thiết bị giảng dạy			
a)	Mua sắm trang thiết bị phục vụ giảng dạy cho các ngành, nghề: Điều dưỡng, Dược, Nữ hộ sinh, Xét Nghiệm, Kỹ thuật hình ảnh	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam	11.992.000.000	
2	Nâng cấp công trình dạy học			
b)	Nâng cấp khối nhà Giảng đường C, D và Khối trung tâm thực hành kỹ thuật y học	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Nam	10.000.000.000	
B	TIÊU DỰ ÁN 3 - DỰ ÁN 4		1.259.000.000	
I	TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM		1.259.000.000	
1	Mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ Sàn giao dịch việc làm	Trung tâm Dịch vụ việc làm Quảng Nam	1.259.000.000	
TỔNG CỘNG (A+B)			47.798.000.000	